

Đăk Lăk, ngày 15 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh Đăk Lăk về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tại Công văn số 912/CT-BCĐ ngày 07/3/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước tỉnh (có Quy chế kèm theo).

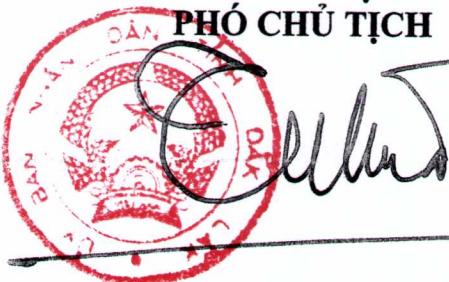
Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh Đăk Lăk.

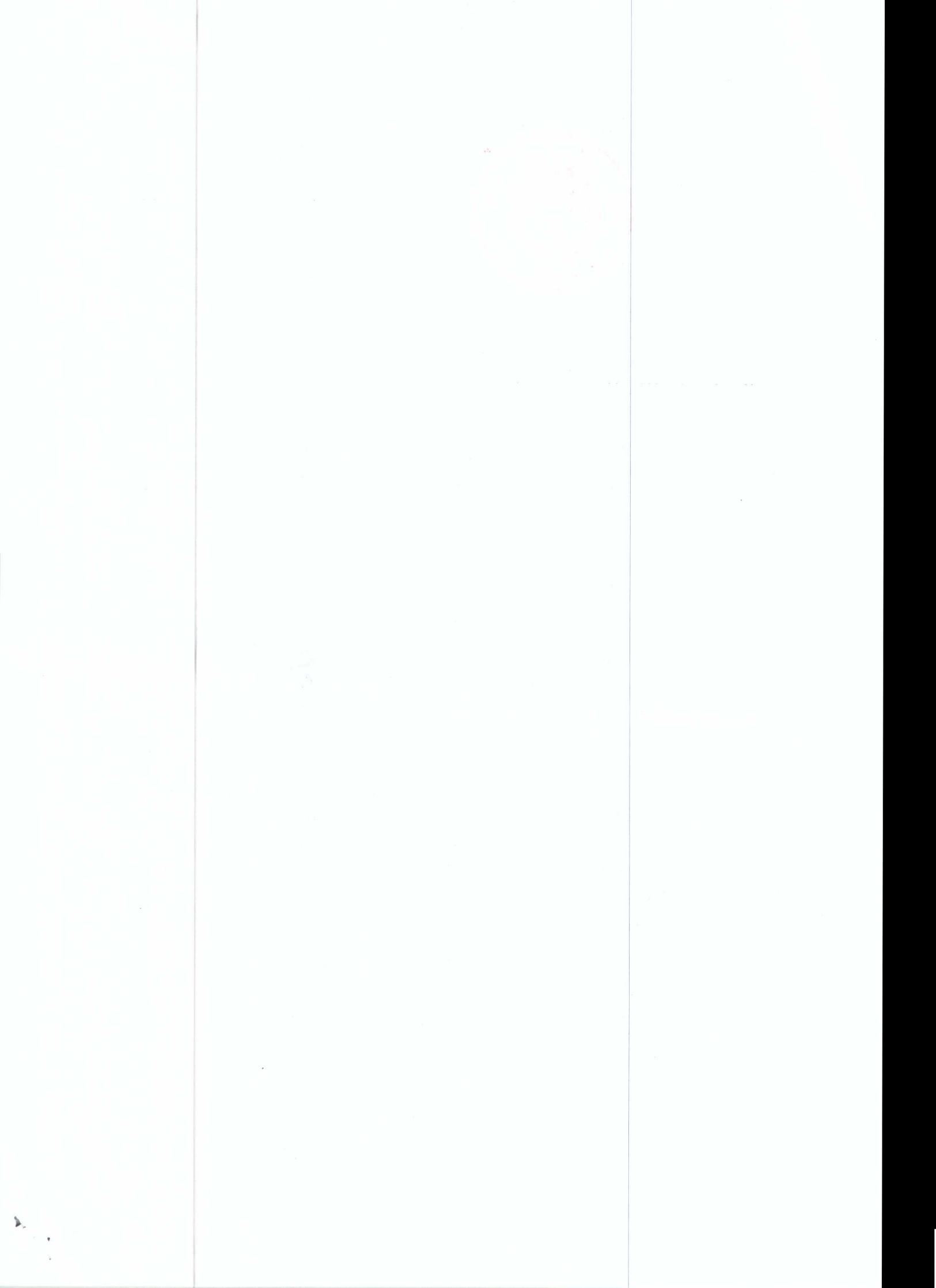
Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an tỉnh, Giao thông vận tải, Công Thương, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Cục Hải quan tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đăk Lăk; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước tỉnh, căn cứ Quyết định thi hành, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (J-40b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH





QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2019
của UBND tỉnh Đắk Lắk*)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước được thành lập theo Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) do 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban và các thành viên là đại diện lãnh đạo sở, ban, ngành có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc thu nợ thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Căn cứ Chương trình, Kế hoạch về công tác thu ngân sách của tỉnh, chỉ đạo các Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước của các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo các huyện) thực hiện việc đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước tại địa phương, nhằm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo, phân công các sở, ngành phối hợp với Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo trong việc kiểm tra, đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước tại các huyện, thị xã, thành phố.

4. Đề ra những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đôn đốc thu nộp và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác thu nợ, chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình, kết quả đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Chương 2

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ phụ trách chung, chỉ đạo mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về công tác đôn đốc thu thuế và chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Được sử dụng con dấu của UBND tỉnh trong chỉ đạo và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo (Lãnh đạo Cục Thuế tỉnh) thực hiện nhiệm vụ:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Chương trình, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo hàng năm và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc thu nộp và chống thất thu ngân sách nhà nước (NSNN) tại các huyện, thị xã, thành phố; tổng hợp, đánh giá tình hình kết quả kiểm tra, đôn đốc thu định kỳ và theo yêu cầu đột xuất; tổng hợp và thông báo cho các ủy viên Ban Chỉ đạo, đề xuất giải pháp, kiến nghị để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo của các huyện, thị xã, thành phố và các Tổ triển khai Đề án thuộc Ban Chỉ đạo (sau đây viết tắt là Tổ triển khai Đề án).

2. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố và các Tổ triển khai Đề án; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ban Chỉ đạo thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện công tác thu thuế và chống thất thu NSNN.

3. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành các công việc khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công hoặc ủy quyền.

4. Được sử dụng con dấu của Cục Thuế tỉnh trong chỉ đạo và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra, đôn đốc thu thuế và chống thất thu NSNN của Ban Chỉ đạo các huyện theo chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành và Chương trình, Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Phản ánh, báo cáo kịp thời về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo những thông tin, kết quả về công tác kiểm tra, đôn đốc thu thuế và chống thất thu NSNN của Ban Chỉ đạo các huyện và các Tổ triển khai Đề án; tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đôn đốc thu thuế, chống thất thu NSNN của Ban Chỉ đạo các huyện và Tổ triển khai Đề án.

3. Tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo; theo chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm quản lý nhà nước thuộc sở, ngành, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đôn đốc thu thuế và chống thất thu NSNN trên địa bàn tỉnh.

Chương 3

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Ban Chỉ đạo họp mỗi quý 1 lần (định kỳ vào ngày 15 tháng đầu tiên của quý tiếp theo, trường hợp trùng vào ngày nghỉ thì chuyển sang ngày kế tiếp) để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch, Chương trình công tác của các thành viên, báo cáo kết quả triển khai thực hiện các Đề án. Trường hợp đột xuất sẽ tổ chức họp theo yêu cầu của Trưởng Ban

Chỉ đạo; trường hợp không tổ chức được cuộc họp thì gửi tài liệu cho các thành viên Ban Chỉ đạo để lấy ý kiến.

Điều 7. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm

1. Thực hiện chế độ thông tin định kỳ chậm nhất ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (bằng văn bản và qua hộp thư điện tử) về thực hiện các nhiệm vụ được phân công để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra, đôn đốc thu thuế và chống thất thu NSNN; thông tin kịp thời các kết quả kiểm tra, đôn đốc thu thuế cho thành viên Ban Chỉ đạo được phân công theo dõi để có các giải pháp kịp thời.

3. Nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất giải pháp để thực hiện trong thời gian tới.

Điều 8. Các thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy của đơn vị do mình quản lý, phụ trách để thực hiện nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo có sự thay đổi về nhân sự phải kịp thời báo cáo về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tham mưu điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

**Chương 4
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ đạo đôn đốc thu thuế và chống thất thu NSNN tại địa phương và xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể hàng năm, nhằm thực hiện có hiệu quả công tác thu thuế và chống thất thu NSNN trên địa bàn quản lý; gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, theo dõi.

Điều 10. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà